

Bản án số: 26/2025/HSST
ngày 25/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ H;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân T và bà Hà Thị H

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Kh — Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa;

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thanh Hóa tham gia phiên
tòa:*** Ông Vũ Văn M — Kiểm sát viên;

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh
Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/HSST, ngày 01 tháng
8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST - HS ngày
12/9/2025, đối với bị cáo:

Phùng Văn Tr, sinh ngày 25/6/1989 tại: xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân,
tỉnh Thanh Hoá(nay là thôn Vinh Quang, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá), căn cước
công dân số: 038089044788, cấp ngày 29/11/2021, nơi cấp Cục QLHC về TTXH;
nơi đăng ký thường trú: Thôn Vinh Quang, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá; nghề
nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam;
tôn giáo: Không; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (bị đình chỉ sinh hoạt
Đảng ngày 04/6/2025); quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Minh D và bà Lương
Thị H; có vợ là Hà Thị H và 02 con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú(có mặt).

Người bị hại: Anh Hà Đức Đ – sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn Vinh Quang, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Lê Hồng T – sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Minh Sơn, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt).

- Anh Hà Văn L – sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Quyết Thắng 1, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt).

- Anh Bùi Văn B – sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn Vinh Quang, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 17/01/2025, Phùng Văn Tr, sinh năm: 1989, trú tại thôn Vinh Quang, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là thôn Vinh Quang, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá), không có giấy phép lái xe điều khiển xe máy cày nhãn hiệu ISAKI, kéo theo 01 rơ móc tự chế, có chiều dài 4,45 mét, rộng 02 mét, chở phía sau hơn 4,5 tấn gỗ keo, di chuyển trên đường liên thôn từ thôn Vinh Quang, xã Xuân Cao đến thôn Quyết Thắng 1, xã Xuân Cao (nay là xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá). Khi đến trước xưởng thu mua, chế biến gỗ keo của anh Lê Hồng T, sinh năm: 1985, trú tại: Thôn Quyết Thắng 2, xã Xuân Cao, Truyền quan sát thấy phía trước cách đầu xe máy cày khoảng 10 mét có ánh đèn xe mô tô biển số 36AY-057.02 do anh Hà Đức Đ, sinh năm: 1986, trú tại: Thôn Xuân Thắng, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là thôn Vinh Quang, xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá), đang di chuyển theo chiều ngược lại nhưng Tr không giảm tốc độ mà tiếp tục cho xe máy cày chạy thẳng về phía trước. Khi thấy xe mô tô của anh Đ cách đầu xe máy cày khoảng 1 đến 2 mét, Tr đánh lái đầu máy cày chéch sang bên phải, nhưng do xe máy cày đi lấn sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều nên mặt trước bên ngoài ốp cao su giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô biển số 36AY-057.02 do anh Đ điều khiển đã va chạm với má ngoài lốp sau bên trái đầu xe máy cày. Hậu quả, anh Đ bị thương phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Tại Cơ quan điều tra Tr đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 851/KL-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Má ngoài lốp sau bên trái đầu kéo (cách cuối hàng chữ “NGUYỄN ĐÌNH” 5cm theo ngược chiều chuyển động tiến) xe máy cày có thùng kim loại tự chế phía sau với mặt trước ngoài ốp cao su giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô BKS 36AY-057.02.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc bên phải theo hướng từ thôn Quyết Thắng 2 đi thôn Xuân Thắng, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 956/KL-KTHS ngày 26/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) đĩa DVD gửi giám định.

- Trích xuất 05 (năm) ảnh từ tệp video gửi giám định - Thể hiện trong Phụ lục.

Tại Kết luận giám định số 587/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Mẫu máu của Hà Đức Đ, sinh năm 1986, HKTT: Thôn Xuân Thắng, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định có nồng độ Ethanol (cồn) là 112mg/100ml máu (một một hai miligam trên một trăm mililit máu).

Tại Phiếu đo nồng độ cồn trong hơi thở lúc 23 giờ 01 phút 11 giây, ngày 17/01/2025 đối với Phùng Văn Tr là 0,000mg/l.

Tại Phiếu xét nghiệm ngày 17/01/2025 của Trung tâm y tế huyện Thường Xuân, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Phùng Văn Tr, kết quả: Phùng Văn Tr âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 59/KLTTCT-PYTH, ngày 11/03/2025 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Đức Đ tại thời điểm giám định là: 87%.

Tại Kết luận giám định số 327/QĐ-ĐKVN, ngày 10/4/2025 của Cục đăng kiểm Việt Nam kết luận:

* Về chủng loại phương tiện được giám định:

Phương tiện được giám định là: 01 máy kéo, nhãn hiệu ISAKI, mã kiểu loại T0314, số khung hiện tại: T82F-000583, số động cơ: 004761 và 01 rơ móc tự chế.

* Về tình trạng an toàn kỹ thuật:

- Tại thời điểm kiểm tra: chiếc máy kéo nêu trên không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCQG 13:2024/BGTVT quy định về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe máy chuyên dùng;

- Phương tiện tự chế dạng rơ móc tự đồ chưa được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, chứng nhận về an toàn phương tiện. Vì vậy tổ hợp máy kéo và rơ móc nêu trên không bảo đảm về an toàn kỹ thuật.

* Về nội dung đáp ứng các điều kiện để tham gia giao thông đường bộ:

- Phương tiện đề nghị giám định gồm 01 máy kéo nông nghiệp kéo theo 01 phương tiện tự chế dạng rơ móc tự đồ. Trong đó, máy kéo nông nghiệp nêu trên là loại được thiết kế để kéo bộ phận công tác như cày, bừa, phay, không được thiết kế để kéo theo rơ móc.

- Người điều khiển phương tiện cần phải có Giấy phép lái xe hoặc chứng chỉ hành nghề phù hợp theo quy định tại Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe, cũng như cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

Tại Văn bản số 876/SGTVT-QLPT&NL ngày 20/02/2025 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hoá, cung cấp thông tin tra cứu như sau:

- Đến nay Trường trung cấp nghề GTVT Thanh Hoá không có thông tin, hồ sơ lưu trữ về đào tạo, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ, cấp bằng hoặc chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành máy móc, máy lu, máy ủi đối với công dân Phùng Văn Tr.

- Về thông tin giấy phép lái xe của công dân Hà Đức Đ, sinh ngày: 07/8/1986, trú tại: Thôn Xuân Thắng, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá, số

CCCD: 038086004447: Hiện tại trên hệ thống quản lý GPLX tra cứu tại phòng chuyên môn, không có dữ liệu.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thường Xuân kết luận: Giá trị thiệt xe mô tô biển số 36AY-057.02, bị hỏng do tai nạn giao thông là: 2.250.000 đồng.

*Đồ vật, tài sản tạm giữ; xử lý vật chứng:

- Thu giữ 01 xe máy cày có thùng kim loại tự chế phía sau, bao gồm các bộ phận: 01 máy kéo, nhãn hiệu ISAKI, mã kiểu loại T0314. Hiện đã được chuyển đến Kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Thanh Hoá để chờ xét xử.

*Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Tr đã thoả thuận bồi thường cho anh Đ số tiền 47.000.000 đồng, anh Đ đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT – VKSKV10, ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Phùng Văn Tr về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại Hà Đức Đ, những người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn Tr: 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 xe máy cày có thùng tự chế phía sau, nhãn hiệu ISAKI, mã kiểu loại T0314, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi,

quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

- Tại phiên toà, bị hại Hà Đức Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng Lê Hồng T, Hà Văn L, Bùi Văn B vắng mặt, dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục trung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Phùng Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm và hậu quả do tội phạm gây ra, cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 17/01/2025, Phùng Văn Tr không có giấy phép lái xe điều khiển xe máy cày nhãn hiệu ISAKI, kéo theo 01 rơ móc tự chế, có chiều dài 4,45 mét, rộng 02 mét chở gỗ keo phía sau, di chuyển trên đường liên thôn từ thôn Quyết Thắng 1, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân đến thôn Quyết Thắng 2, xã Xuân Cao (nay là xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá). Khi Truyền điều khiển xe máy cày di chuyển đến trước xưởng thu mua, chế biến gỗ keo của anh Lê Hồng T thuộc thôn Quyết Thắng 2, phát hiện anh Hà Đức Đ điều khiển mô tô biển số 36AY-057.02 di chuyển ngược chiều nhưng Tr không giảm tốc độ để tránh phương tiện đi ngược chiều, đi không đúng phần đường và không có giấy phép lái xe hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định nên đã tông vào xe mô tô do anh Đ điều khiển, làm anh Đạt bị thương tích 87%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Văn Tr đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ; gây tai nạn và gây thiệt hại đến sức khoẻ của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của nhà nước.

[4] Xét tình chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được hậu quả đối với hành vi của mình, nhưng vì quá tự tin cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra và hậu quả là bị cáo đã gây tai nạn dẫn đến làm người bị hại tổn thương 87% sức khoẻ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có thời gian tham gia phục vụ nghĩa vụ quân sự, được tặng thưởng nhiều thành tích trong quá trình công tác tại địa phương, có bố đẻ là ông Phùng Minh D tham gia nhiệm vụ quốc tế tại nước bạn Lào được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba; Người bị hại cũng có một phần lỗi đó là khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ mà không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; về tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng nhưng hành vi được thực hiện với lỗi vô ý, trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là cơ hội để bị cáo phấn đấu sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe máy cày có thùng kim loại tự chế phía sau, bao gồm các bộ phận: 01 máy kéo, nhãn hiệu ISAKI, mã kiểu loại T0314 thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phùng Văn Tr: 03(Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05(Năm)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phùng Văn Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo 01 máy cày có thùng tự chế phía sau, nhãn hiệu ISAKI, mã kiểu loại T0314.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 29/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Thanh Hoá)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phùng Văn Tr phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 10 – Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 10 – Thanh Hoá;
- UBND xã Luận Thành, tỉnh Thanh Hoá;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Sỹ H